TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

Tuần 20, 23/05/2025

Thị trường tăng nhưng đà lan tỏa kém

Tiêu điểm:

- Chiều 16.5, tại Jeju (Hàn Quốc, Bộ trưởng Bộ Công thương Việt Nam, Trưởng đoàn đàm phán Chính phủ Nguyễn Hồng Diên có phiên đàm phán trực tiếp cấp bộ trưởng với Trưởng Đại diện thương mại Mỹ (USTR) Jamieson Greer.
- Chiều 21/5, dự án sân golf, biệt thự và khu nghỉ dưỡng mang thương hiệu Trump đầu tiên tại Việt Nam được khởi công ở huyện Khoái Châu, Hưng Yên.

Đánh giá: Trong tuần qua, chỉ số nhìn chung vẫn đang ổn định. Nhóm VIC được hưởng lợi bởi nhiều thông tin tích cực vẫn tiếp tục giữ nhịp tăng mạnh như Niêm yết Vinpearl (VPL), và ra mắt Vinspeed với mục tiêu triển khai tuyến đường sắt Bắc Nam. Bên cạnh đó, kết quả đàm phán thương mại vòng 2 vẫn chưa có kết quả cụ thể, và đây vẫn là rủi ro cần phải xem xét khi thị trường hoàn toàn có thể biến động theo các phát biểu của ông Trump.

Góc nhìn kĩ thuật: VN-Index đóng cửa tuần tại 1,314.46 điểm (+13.07 điểm; +1.0%) với thanh khoản ở mức cao. Tuy nhiên chỉ số tăng chủ yếu do sự đóng góp của họ nhà VIN, dòng tiền không lan tỏa đến các nhóm ngành khác. Nếu dòng tiền này trong thời gian tới chốt lời khỏi dòng VIN mà không đổ vào các nhóm ngành khác thì VNINDEX khó có thể giữ được mốc 1,300 điểm.

Ý tưởng đầu tư: Nhà đầu tư ưu tiên hạ tỉ trọng/chốt lời với những cổ phiếu nắm giữ ngắn hạn và hạn chế mua mới.

Dữ liệu thị trường tuần		% Thay đổi					Định giá		
Tên chỉ số	Giá đóng cửa	1W	1M	3M	YTD	Xu hướng	P/E	P/B	Vốn hóa (Tỷ USD)
VN-Index	1,314	1.0	8.5	1.4	3.8		13.1	1.6	211
Upcom Index	96	0.8	5.2	-4.4	1.2		12.6	1.3	29
HNX Index	216	-1.1	2.3	-8.9	-4.9		13.5	1.1	12
VN30 Index	1,409	1.8	8.2	4.1	4.8		10.1	1.6	150
S&P 500 Index	5,842	-2.0	8.7	-2.8	-0.7		25.0	5.0	51,422
STOXX Europe 600 Index	552	0.5	6.5	-0.4	8.7		16.6	2.1	16,175
Hang Seng	23,601	0.8	6.7	0.2	17.3		11.9	1.3	3,472
Nikkei 225	37,160	-1.6	6.9	-4.2	-6.9		17.7	1.9	4,824
SHCOMP Index	3,348	-0.6	2.5	-0.9	-0.1			1.4	7,315
STI Index	3,876	-0.7	1.0	-1.5	2.2		12.3	1.3	457
KOSPI Index	2,592	-1.3	3.0	-2.4	8.0		11.8	0.9	1,507

Nguồn: Bloomberg



Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Hoàng Nam
☎ (84-28) 5808 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV,
Cập nhật báo cáo mới nhất
Bấm vào hình hoặc quét QR

WEEKLY SNAPSHOT

Theo vốn hóa và ngành

					% Thay đổi GTGD				% Tỷ trọng GTGD		Định giá		
Giá trị vốn hóa	1W	1M	3M	YTD	1W	1M	3M	YTD	Current	Change	P/E	P/B	Vốn hóa (Tỷ VND)
Large Cap	1.6	10.0	2.0	6.5	33.7	18.8	13.1	29.9	84.4	2.0	12.8	1.8	4,932,053
Mid Cap	-0.2	8.0	-8.5	-5.8	16.4	23.5	-2.5	7.8	14.8	-1.8	15.0	1.3	487,791
Small Cap	0.1	4.4	-3.2	-0.7	9.7	10.8	-20.0	-13.0	0.7	-0.1	51.9	0.7	67,602

Theo ngành

					% Thay đổi GTGD				% Tỷ trọng GTGD		Định giá		
Tên ngành	1W	1M	3M	YTD	1W	1M	3M	YTD	Current	Change	P/E	P/B	Vốn hóa (Tỷ VND)
Bất động sản	10.4	28.4	43.2	45.5	5.6	-0.6	4.1	25.5	15.7	-3.8	19.7	1.6	1,003,367
Du lịch và Giải trí	6.5	13.9	13.7	9.2	-11.5	-11.6	5.1	14.4	0.9	-0.4	14.3	10.8	141,814
Hàng hóa dịch vụ & Công nghiệp	3.3	16.7	11.3	20.6	-4.1	-13.1	3.6	14.2	5.0	-1.8	16.3	2.1	209,271
Bảo hiểm	2.0	10.8	-13.7	-3.6	-35.0	-24.6	-37.3	-34.9	0.1	-0.2	14.9	1.5	49,336
Ô tô & Phụ tùng	1.3	12.8	3.0	5.1	33.7	56.6	76.8	100.0	0.9	0.0	19.8	1.2	15,339
Tiện ích	1.0	7.4	-4.1	-3.1	-19.8	13.5	7.9	26.4	1.3	-0.8	19.5	1.9	282,988
Dược và Y tế	0.1	8.1	-2.6	-3.0	-6.7	21.3	-18.1	-17.4	0.2	-0.1	18.0	2.2	39,144
Xây dựng và vật liệu	-0.2	12.6	-4.8	2.7	21.6	17.5	5.8	11.5	5.0	-0.4	18.6	1.4	131,140
Thực phẩm và đồ uống	-0.3	4.4	-6.6	-7.5	23.3	5.0	-4.1	8.7	6.2	-0.4	16.9	2.3	390,957
Bán lẻ	-0.5	10.8	4.8	1.0	39.5	23.2	14.9	24.1	3.4	0.2	27.1	3.5	131,306
Ngân hàng	-0.8	3.7	-4.5	0.7	66.4	42.8	34.8	51.5	31.7	6.8	9.0	1.5	2,121,734
Tài nguyên cơ bản	-0.8	4.0	-7.7	-6.4	68.1	44.0	-0.5	13.9	5.3	1.2	14.4	1.3	203,942
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.3	12.7	-16.5	-17.8	36.6	48.4	42.2	48.6	1.4	0.1	11.4	1.5	52,040
Tài chính	-1.8	5.3	-7.3	-2.3	45.0	15.1	-9.5	10.2	12.6	1.2	17.7	1.4	193,005
Hóa chất	-1.9	13.3	-15.7	-12.6	4.3	18.7	-7.0	3.8	3.3	-0.8	6.9	1.8	202,281
Dầu khí	-2.5	10.3	-17.4	75.7	-20.0	10.3	-7.1	-1.7	1.0	-0.6	30.7	1.3	108,064
Công nghệ Thông tin	-3.1	7.0	-16.2	-22.2	27.3	33.5	23.7	33.1	5.7	-0.2	21.9	4.6	188,747
Truyền thông	-3.5	5.8	-22.2	-9.7	43.0	20.6	18.7	2.9	0.2	0.0	17.3	1.4	2,658

Nguồn: ICB cấp 2 – Fiinpro, Bloomberg

WEEKLY SNAPSHOT

Sự dịch chuyển của dòng vốn & Giao dịch giữa các nhóm nhà đầu tư

Tên ETF	Tài sản (Triệu USD)	Dòng vốn ròng (Triệu USD)			
		1W	1M	3M	YTD
Tổng các quỹ ETF	**2,411**	-8.0	-10.9	-168.0	-226.6
Nước ngoài	**1,583**	-7.6	-10.9	-140.0	-181.8
VanEck Vectors Vietnam ETF	402	0.0	0.0	-34.3	-61.4
Fubon FTSE Vietnam ETF	540	-5.5	-6.1	-98.9	-105.4
iShares MSCI Frontier and Select EM ETF	188	0.0	0.0	0.0	-1.4
Xtrackers FTSE Vietnam Swap ETF	268	-2.1	-4.8	-6.8	-13.6
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF	168	0.0	0.0	0.0	0.0
Premia MSCI Vietnam ETF	5	0.0	0.0	0.0	0.0
KIM KINDEX Vietnam VN30 Future	2	0.0	0.0	0.0	0.0
Asian Growth CUBS ETF	10	0.0	0.0	0.0	0.0
Trong nước	**828**	-0.4	0.0	-28.0	-44.8
DCVFMVN Diamond ETF	543	0.0	0.0	0.0	0.0
DCVFMVN30 ETF Fund	229	0.0	0.6	-25.0	-44.6
SSIAM VNFIN LEAD ETF	17	-0.4	-0.6	-2.4	-2.6
MAFN VN30 ETF	24	0.0	0.1	0.4	3.4
SSIAM VNX50 ETF	5	0.0	0.0	-0.2	-0.2
VinaCapital VN100 ETF	4	0.0	0.0	0.0	0.0
SSIAM VN30 ETF	6	-0.1	-0.1	-0.7	-0.7

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Quốc gia	Dòng vốn ròng (Triệu USD)			
	WTD	MTD	QTD	YTD
Trung Quốc*	n.a	4,272	8,606	8,606
Ấn độ	-800	2,253	3,524	-10,013
Indonesia	94	210	-1,023	-2,853
Nhật Bản*	4,907	7,927	34,405	-2,941
Maylaysia	-83	486	69	-2,173
Hàn Quốc	-182	722	-6,233	-11,542
Sri Lanka	4	2	4	-31
Đài Loan	748	8,117	7,947	-10,342
Thái Lan	76	-67	-499	-1,671
Việt Nam	-17	145	-367	-1,371

*Trung Quốc: Số liệu có độ trễ 1 quý, Nhật Bản: Số liệu có độ trễ 1 tuần.

Nguồn: Bloomberg

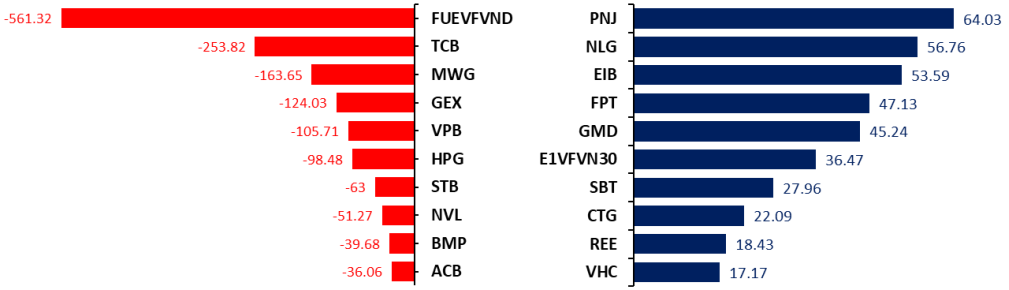
Chú thích:

WTD: từ đầu tuần
MTD: từ đầu tháng
QTD: từ đầu quý
YTD: từ đầu năm

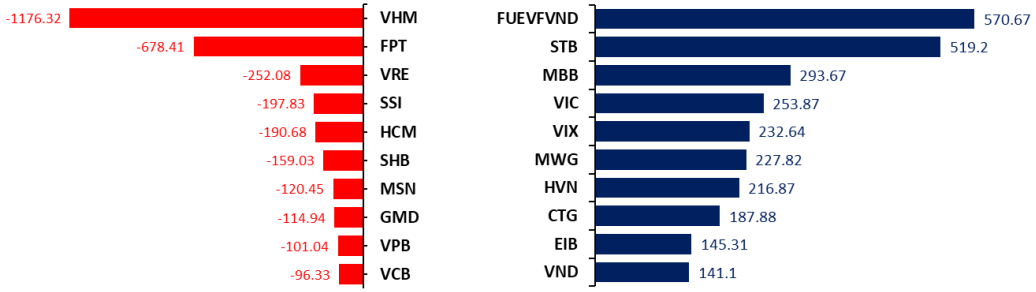
WEEKLY SNAPSHOT

Sự dịch chuyển của dòng vốn & Giao dịch giữa các nhóm nhà đầu tư

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Giao dịch ròng trong tuần của tự doanh và các nhà đầu tư theo nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành ICB cấp 2	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	-33	-1,123	594	529
Tài nguyên Cơ bản	-88	104	-61	-43
Truyền thông	0	-33	7	26
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-81	-398	375	23
Y tế	0	19	-43	25
Hóa chất	0	-73	-83	156
Dịch vụ tài chính	-523	598	-283	-315
Du lịch và Giải trí	-11	166	-117	-49
Ngân hàng	-435	682	-837	155
Xây dựng và Vật liệu	-65	86	115	-201
Thực phẩm và đồ uống	-13	-70	-119	189
Bán lẻ	-172	339	56	-395
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-4	-83	32	51
Hàng cá nhân & Gia dụng	64	-42	11	31
Công nghệ Thông tin	48	-571	455	116
Ô tô và phụ tùng	1	-53	38	15
Bảo hiểm	0	-1	0	1
Dầu khí	-1	-24	40	-17
Tổng	-1,313	-478	180	298

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Không bao gồm giá trị giao dịch thỏa thuận

Ghi chú: Dữ liệu chưa bao gồm phiên thứ 6 trong tuần

Shinhan Securities

WEEKLY SNAPSHOT
Top cổ phiếu đáng chú ý

HSX

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% Thay đổi
1	D2D	Bất động sản	30.50 - 49.90	34.0	-24.8%
2	TDH	Bất động sản	2.00 - 5.49	4.5	-17.9%
3	BCG	Dịch vụ tài chính	2.79 - 9.23	3.0	-15.9%
4	DHM	Tài nguyên Cơ bản	6.12 - 39.20	6.9	-13.6%
5	LPB	Ngân hàng	19.01 - 38.30	32.0	-12.5%

* Thống kê đối với các mã có vốn hóa trên 2,000 tỷ VND

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% Thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
37.0%	6.7	2.32 - 6.75	Xây dựng và Vật liệu	VNE
34.6%	12.6	8.24 - 17.40	Hàng cá nhân & Gia dụng	DQC
19.5%	79.0	35.17 - 81.00	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	HAH
18.6%	68.8	34.00 - 71.00	Bất động sản	VHM
17.0%	79.0	4.69 - 10.60	Bất động sản	TEG

HNX

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% Thay đổi
1	SDU	Xây dựng và Vật liệu	15.90 - 23.60	16.0	-25.9%
2	SDA	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	3.40 - 7.90	3.4	-24.4%
3	API	Bất động sản	4.70 - 12.40	6.7	-15.2%
4	BPC	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	7.60 - 14.40	12.0	-13.0%
5	SDN	Xây dựng và Vật liệu	21.20 - 34.90	22.5	-12.5%

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% Thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
29.2%	6.2	4.40 - 9.90	Xây dựng và Vật liệu	PTD
27.6%	52.3	19.00 - 61.30	Xây dựng và Vật liệu	L40
25.4%	15.8	12.00 - 24.00	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	BXH
25.2%	39.8	13.18 - 40.00	Xây dựng và Vật liệu	VC6
15.9%	25.5	11.20 - 25.70	Dịch vụ tài chính	VFS

Upcom

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% Thay đổi
1	VTQ	Hóa chất	7.90 - 32.60	7.9	-54.6%
2	FRM	Tài nguyên Cơ bản	4.00 - 14.20	7.4	-33.9%
3	BMG	Hàng cá nhân & Gia dụng	10.20 - 20.40	12.5	-31.3%
4	BBM	Thực phẩm và đồ uống	4.80 - 12.00	5.6	-27.3%
5	LUT	Xây dựng và Vật liệu	11.30 - 21.20	14.5	-26.8%

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% Thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
39.5%	12.0	7.10 - 12.00	Du lịch và Giải trí	DLT
37.8%	5.1	3.70 - 11.50	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	DAS
33.3%	1.2	0.70 - 1.20	Bán lẻ	DKC
32.5%	21.2	16.00 - 27.30	Y tế	NDP
30.0%	26.9	14.80 - 31.30	Hóa chất	HMD

Nguồn: Bloomberg, Đvt: nghìn đồng

Top 10 cố phiếu có giá trị giao dịch thay đổi đột biến so với tuần liền trước

STT	Mã	Tên công ty	Ngành	Giá trị giao dịch		Giá cổ phiếu		
				TB Ngày (Triệu VND)	%1W	Giá (nghìn VND)	Biến động 52 tuần	%1W
1	EIB	Eximbank	Ngân hàng	259,314.5	107.4	21.4	3.65 - 5.73	7.3
2	LBM	Khoáng sản Lâm Đồng	Xây dựng và Vật liệu	923.8	105.5	29.3	21.80 - 34.10	0.5
3	GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	486,825.3	87.3	33.7	16.29 - 34.75	14.8
4	HAX	Ô tô Hàng Xanh	Ô tô và phụ tùng	16,822.4	80.4	14.7	12.60 - 18.60	-1.3
5	EVF	Tài chính Điện lực	Dịch vụ tài chính	175,201.3	63.2	10.5	7.94 - 15.65	5.6
6	DC4	Chứng khoán DNSE	Xây dựng và Vật liệu	14,729.9	61.4	12.9	9.55 - 15.56	-3.0
7	BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	50,983.6	60.2	47.0	32.65 - 50.10	5.1
8	VHM	Vinhomes	Bất động sản	647,606.1	59.6	68.8	34.00 - 71.00	18.6
9	HPX	Đầu tư Hải Phát	Bất động sản	9,121.9	58.2	4.1	3.45 - 7.45	-1.9
10	PAN	Tập đoàn PAN	Thực phẩm và đồ uống	22,852.5	54.8	25.3	20.40 - 29.20	6.3

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam - Thống kê đối với các mã có vốn hóa trên 2,000 tỷ VND

Tỷ giá

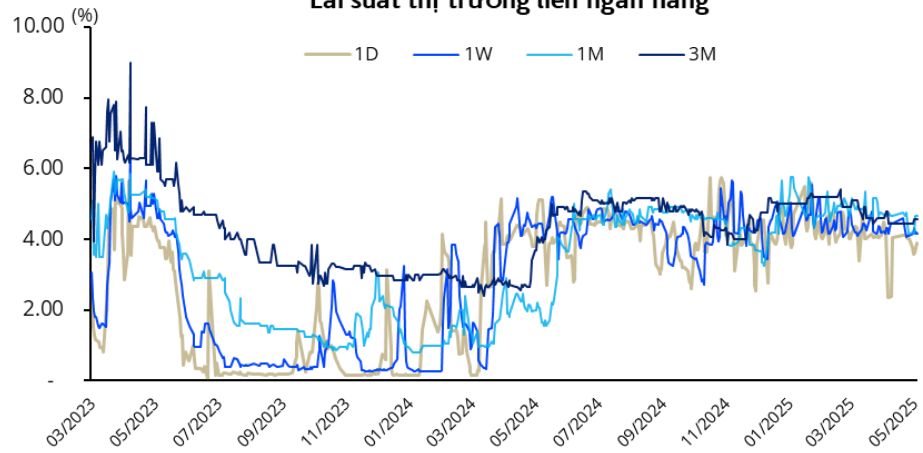
	Giá	%1W	%1M	%3M	%YTD	Xu hướng
Dollar index	99.79	-1.3	-0.1	-6.4	-8.0	
VND/USD	25,954	0.1	-0.1	1.9	1.8	
KRW/USD	1,368.15	-2.4	-4.1	-4.3	-7.1	
JPY/USD	143.36	-1.6	-0.1	-4.2	-8.8	
EUR/USD	0.88	-1.6	-0.2	-7.7	-8.7	
SGD/USD	1.29	-1.1	-2.3	-3.9	-5.8	
CNY/USD	7.19	-0.4	-1.4	-0.8	-1.5	

Hàng hóa

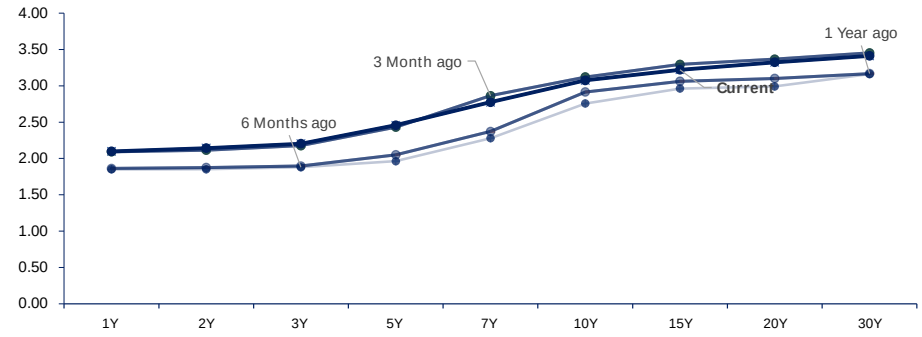
	Giá (USD)	%1W	%1M	%3M	%YTD	Xu hướng
Dầu thô	60.92	-2.5	-2.2	-13.5	-15.1	
Xăng	212.89	-0.6	2.2	5.0	6.4	
Gas	3.28	-1.6	8.6	-22.5	-9.7	
Than	100.10	1.1	6.6	-1.9	-20.1	
Vàng	3,303.53	3.1	0.5	11.9	25.9	
Bạc	33.24	2.9	-1.0	2.8	15.0	
Platinum	1,092.30	10.2	11.9	12.6	20.4	
Quặng sắt	99.89	-0.5	0.0	-6.8	-3.6	
Thép cán	3,301.00	-0.9	0.3	-4.6	-4.9	
Lúa mì	546.75	4.1	3.5	-7.3	-0.9	
Ngô	464.25	4.7	-1.6	-5.5	1.3	

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Lãi suất thị trường liên ngân hàng



Đường cong lãi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam (%)



TG đáo hạn	1 Yr	2 Yrs	3 Yrs	5 Yrs	7 Yrs	10 Yrs	15 Yrs	20 Yrs	30 Yrs
Lãi suất	2.10	2.14	2.20	2.46	2.78	3.08	3.22	3.30	2.96
Thay đổi (WoW)	0.80	1.70	1.60	1.20	0.10	0.20	0.20	0.00	0.00

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Danh sách cổ phiếu theo dõi

Danh sách theo dõi						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	HPG	25.6	28.6	25.7	11.72%	Được kì vọng từ sản lượng thép HRC tăng mạnh với Dung Quất 2 hoạt động. HPG đang tích lũy nền chặt chờ đợi nhịp bứt phá, phù hợp với nhà đầu tư mua nắm giữ lâu
2	KDH	28.15	33	28	17.23%	Nhóm bất động sản ít bị tác động với thuế quan, giá đã chiết khấu sâu và đang hình thành nền giá tốt
3	VHC	52.6	62.5	52.8	18.82%	Căng thẳng thương mại đang được dịu xuống. Dòng tiền tham gia tốt với VHC tại vùng đáy
4	MWG	64.2	67.9	62.4	5.76%	Động lượng giá mạnh, đã thoát khỏi MA 200
5	BVH	49.65	53.6	48.6	7.85%	MA 20 đã cắt lên MA 200, cùng với động lượng giá tốt và thanh khoản cao.

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To,
Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,
Hanoi, Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000

Thông báo tuân thủ & Miễn trừ trách nhiệm

Thông báo Tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.